

Số: /KH-UBND

Hà Thanh, ngày 05 tháng 7 năm 2023

**KẾ HOẠCH
Chuyển đổi số xã Hà Thanh năm 2023**

Thực hiện Kế hoạch số 123/KH-UBND ngày 27 tháng 6 năm 2023 của UBND huyện Tứ Kỳ về Chuyển đổi số huyện Tứ Kỳ năm 2023. UBND xã Hà Thanh xây dựng kế hoạch triển khai, cụ thể như sau:

**PHẦN THỨ NHẤT
KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHUYỂN ĐỔI SỐ NĂM 2022**

I. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

1. Tình hình triển khai

Thực hiện Kế hoạch số 160/KH-UBND ngày 10/9/2021, về việc thực hiện “Chuyển đổi số giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn huyện Tứ Kỳ. Ngày 09/01/2022 UBND xã đã ban hành Kế hoạch số 05/KH-UBND về ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển Chính quyền số, đảm bảo an toàn thông tin mạng; Kế hoạch số 21/KH-UBND ngày 10/4/2022 về phát triển kinh tế số và xã hội số xã Hà Thanh năm 2022; Tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch "Xây dựng Chính quyền điện tử xã Hà Thanh, giai đoạn 2021 - 2025"; Kế hoạch triển khai phong trào thi đua “Chuyển đổi số giai đoạn 2021 - 2025; Ngày 28/4/2022 UBND xã ra Quyết định số 1335/QĐ-UBND về việc thành lập tổ công nghệ số cộng đồng cấp xã; Ngày 26/9/2022, UBND xã ra Quyết định số 1384/QĐ-UBND về việc kiện toàn tổ công nghệ số cộng đồng cấp thôn trên địa bàn xã; Kiện toàn Ban biên tập Trang TTĐT xã Hà Thanh, tạo điều kiện thuận lợi cho việc nghiên cứu, ứng dụng Công nghệ thông tin và nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước trên lĩnh vực công nghệ thông tin. Đồng thời, thực hiện tuyên truyền về chuyển đổi số bằng nhiều hình thức: đăng tải tin bài, nội dung kế hoạch trên Trang thông tin điện tử, lồng ghép qua các hội nghị, giao ban...

2. Kết quả thực hiện

2.1. Về chính quyền số

Tiếp tục triển khai các phần mềm dùng chung: Quản lý văn bản điều hành, Autocard, quản lý người có công, trẻ em, dữ liệu quốc gia về quản lý hộ nghèo, đối tượng bảo trợ xã hội, quản lý hộ tịch, Missa, Một cửa xã. Các phần mềm được

sử dụng thường xuyên. 100% cán bộ, công chức xã sử dụng hệ thống thư điện tử, hệ thống quản lý văn bản và điều hành trong việc trao đổi văn bản, xử lý công việc. 100% văn bản đi, đến (*không bao gồm văn bản, hồ sơ có nội dung mật*) được xử lý trên Hệ thống Quản lý văn bản theo quy định. Thực hiện ký số chuyên dùng Chính phủ, đề nghị cấp chứng thư số cá nhân đầy đủ cho các công chức được giao tiếp nhận hồ sơ, giải quyết TTHC cấp xã.

Trang TTĐT được nâng cấp, cập nhật đầy đủ các văn bản chỉ đạo, điều hành các cấp, cung cấp thông tin của địa phương, phục vụ công tác cải cách hành chính. 100% văn bản chỉ đạo, điều hành của UBND xã được đăng tải trên Trang thông tin điện tử. Thường xuyên duy trì hoạt động của Trang thông tin điện tử đảm bảo hoạt động hiệu quả, phục vụ nhiệm vụ cải cách hành chính, xây dựng Chính quyền điện tử của địa phương.

Về việc niêm yết, tiếp nhận và giải quyết TTHC: Các công chức chuyên môn xác định rõ các nhiệm vụ trọng tâm đối với công tác cải cách, kiểm soát thủ tục hành chính; niêm yết công khai thủ tục hành chính; công khai kết quả, tiến độ giải quyết TTHC, tiếp nhận, xử lý phản ánh kiến nghị về quy định hành chính..., đề ra các giải pháp nâng cao chất lượng công tác chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện nhiệm vụ. Năm 2022, UBND xã thực hiện niêm yết công khai Danh mục TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã, gồm 163 TTHC. Trong đó, 137 TTHC cấp xã, 14 TTHC lĩnh vực Quốc phòng và 12 TTHC lĩnh vực Công an. Tổng 44 TTHC mức độ 4; 62 TTHC mức độ 3 và 31 TTHC mức độ 2. Tổng số hồ sơ yêu cầu giải quyết TTHC trong năm 2022 là 1.623 hồ sơ. Số lượng hồ sơ đã giải quyết: 1.623 hồ sơ trong đó (*Chứng thực: 1.151 hồ sơ; Hộ tịch: 260 hồ sơ; BTXH: 174 hồ sơ, NCC: 23 hồ sơ trực tuyến và 15 hồ sơ trực tiếp*).

Trong đó, giải quyết trước hạn: 1622 hồ sơ, trễ hạn: 01 hồ sơ. Số lượng hồ sơ được số hóa khi tiếp nhận là: 1608/1608 hồ sơ, đạt 100%. Số lượng hồ sơ có số hóa kết quả là 1608/1608 hồ sơ, đạt 100 %. Số hồ sơ nộp mức độ 3, 4 là 1585/1585 hồ sơ, đạt 100%.

Số TTHC trực tuyến có phát sinh hồ sơ trong năm là 1608 TTHC (Trong đó: Lĩnh vực BTXH gồm 174 TTHC, lĩnh vực Hộ tịch gồm 260 TTHC, lĩnh vực Chứng thực gồm 1.151 TTHC, NCC: 23). Số TTHC liên thông là 1.623 TTHC

2.2. Về kinh tế số

Đang được cán bộ và người dân áp dụng vào đời sống hàng ngày trong trao đổi hàng hoá, đóng tiền điện, tiền nước, cước viễn thông... Đẩy mạnh tuyên truyền triển khai hình thức thanh toán trên nền tảng di động, giúp người dân tiếp cận và sử dụng dịch vụ thanh toán không dùng tiền mặt. Cử cán bộ, công chức tham gia đầy đủ các lớp tập huấn như giới thiệu cổng thông tin thương mại điện tử, kết nối tiêu thụ sản phẩm OCOP.

2.3. Về xã hội số

Thực hiện tuyên truyền Bộ quy tắc ứng xử. Thành lập nhóm zalo CCHC cấp xã. Tiếp tục đẩy mạnh triển khai thực hiện tuyên truyền, nâng cao cài đặt ứng dụng liên quan đến Chuyển đổi số tới toàn thể nhân dân trên địa bàn với mục tiêu công dân và doanh nghiệp là trung tâm để Chuyển đổi số và phát triển dịch vụ thông minh.

Đối với lĩnh vực giáo dục đào tạo: Ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy và học, sử dụng các ứng dụng Google Meetinh, Zoom, Team..., máy chiếu, laptop và sử dụng các mạng xã hội để liên lạc, trao đổi thông tin, công tác giáo dục giữa nhà trường, thầy cô giáo với các bậc phụ huynh học sinh để có mối liên kết giáo dục giữa nhà trường và gia đình, ứng dụng triệt để công nghệ số trong công tác quản lý, giảng dạy và học tập; số hóa tài liệu, giáo trình; xây dựng nền tảng chia sẻ tài nguyên giảng dạy và học tập.

Đối với lĩnh vực y tế: Ứng dụng quản lý dịch tễ, khai báo y tế, nền tảng tiêm chủng trong phòng chống dịch Covid-19, phục vụ chiến dịch tiêm chủng phòng, chống bệnh Covid-19 trên địa bàn xã, tuyên truyền người dân tích cực cài đặt và sử dụng các ứng dụng phòng chống dịch Covid-19, ứng dụng Sổ sức khỏe điện tử, bảo hiểm y tế.

Đối với lĩnh vực văn hóa: Thực hiện quảng bá các giá trị văn hóa, di tích lịch sử tại địa bàn xã trên môi trường mạng, qua mạng xã hội, số hóa QRCode di tích.

3. Phát triển hạ tầng kỹ thuật phục vụ chuyển đổi số

Tiếp tục duy trì phối hợp chặt chẽ với Bưu điện văn hóa xã nâng cấp chất lượng cung cấp dịch vụ Internet phục vụ công tác quản lý nhà nước, truy cập mạng Internet rộng khắp trên địa bàn.

4. Chuyển đổi số gắn với đảm bảo an toàn, an ninh thông tin mạng

Tuyên truyền, nâng cao nhận thức và trách nhiệm về đảm bảo an toàn thông tin đối với cán bộ, công chức. Các thiết bị máy tính được cài đặt các phần mềm bảo vệ.

II. HẠN CHẾ, KHÓ KHĂN

1. Số lượng cán bộ, công chức có trình độ chuyên trách về Công nghệ thông tin còn thiếu gây khó khăn trong triển khai và thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp trong kế hoạch chuyển đổi số.

2. Do nguồn ngân sách địa phương còn khó khăn nên việc triển khai Dự án: “Nâng cấp hạ tầng Công nghệ thông tin, đào tạo, tuyên truyền, hỗ trợ xây dựng Chính quyền điện tử trên địa bàn xã năm 2022” còn chậm, chưa cấp trang thiết bị kịp thời cho các đầu mối để phục vụ việc số hóa hồ sơ, giấy tờ. Nhận thức của một số bộ phận người dân chưa cao, trong ứng dụng các giải pháp thông minh trong cuộc sống, công việc.

PHẦN THỨ HAI KẾ HOẠCH CHUYỂN ĐỔI SỐ NĂM 2023

I. CĂN CỨ LẬP KẾ HOẠCH

Nghị quyết số 06-NQ/TU ngày 26/3/2021 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh Hải Dương về “Chuyển đổi số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030”.

Kế hoạch số 1914/KH-UBND ngày 05/6/2023 của UBND tỉnh Hải Dương về “Chuyển đổi số tỉnh Hải Dương năm 2023”.

Kế hoạch số 160/KH-UBND ngày 10/9/2021 của UBND huyện Tứ Kỳ về “Chuyển đổi số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn huyện Tứ Kỳ”.

Kế hoạch số 123/KH-UBND ngày 27/6/2023 của UBND huyện Tứ Kỳ về “Chuyển đổi số huyện Tứ Kỳ năm 2023”.

Kế hoạch số 22/KH-UBND ngày 10/3/2023 của UBND xã Hà Thanh về ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển Chính quyền số, đảm bảo an toàn thông tin mạng năm 2023; Kế hoạch số 21/KH-UBND ngày 10/4/2022 về phát triển kinh tế số và xã hội số xã Hà Thanh năm 2022; Kế hoạch “Xây dựng Chính quyền điện tử xã Hà Thanh giai đoạn 2021-2025”.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Năm 2023, được xác định là năm dữ liệu số Quốc gia, là năm trọng tâm để thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp để hoàn thiện Chính quyền số, thúc đẩy phát triển Kinh tế số và Xã hội số. Kế hoạch tập trung vào thực hiện mục tiêu phát huy Chuyển đổi số để nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của bộ máy hành chính nhà nước; nâng cao năng lực chỉ đạo, điều hành, đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao các chỉ số cạnh tranh, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, đáp ứng nhu cầu phục vụ người dân và doanh nghiệp, phục vụ sự nghiệp phát triển kinh tế-xã hội và đảm bảo an ninh, quốc phòng của xã.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Phát triển Chính quyền số

- 100% hồ sơ công việc được xử lý trên môi trường mạng (*trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi mật*); 80% dịch vụ công trực tuyến được cung cấp trên nhiều phương tiện truy cập khác nhau, bao gồm cả thiết bị di động; 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện được cung cấp trực tuyến toàn trình; mức độ hài lòng của tổ chức, cá nhân đối với chất lượng cung cấp dịch vụ công đạt tối thiểu 90%.

- 50% thanh toán trực tuyến trên Cổng dịch vụ công Quốc gia trên tổng số giao dịch thanh toán của dịch vụ công; 60% thủ tục hành chính có yêu cầu nghĩa vụ tài chính được thanh toán trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia;

- 100% kết quả giải quyết thủ tục hành chính được số hóa; 50% hồ sơ thủ tục hành chính được người dân, doanh nghiệp thực hiện trực tuyến từ xa; 30% cán bộ, công chức, viên chức được tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng số cơ bản.

- 100% Báo cáo định kỳ và văn bản hành chính (*trừ văn bản mật*) được gửi nhận bằng văn bản điện tử;

- 100% các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu dùng chung, cơ sở dữ liệu chuyên ngành được kết nối, chia sẻ, khai thác dữ liệu từ các cơ sở dữ liệu của huyện, của tỉnh và cơ sở dữ liệu Quốc gia.

- 100% hồ sơ thủ tục hành chính đủ điều kiện giải quyết trực tuyến mức độ 4 được cung cấp trên Cổng dịch vụ công của tỉnh và trên các phương tiện truy cập (*bao gồm cả thiết bị di động*).

- 100% người dân và doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến được định danh và xác thực thông suốt, hợp nhất.

2.2. Phát triển kinh tế số

- Phân đầu kinh tế số chiếm trên 20% giá trị sản xuất trên địa bàn xã.

- Năng suất lao động tăng bình quân hàng năm 9,6% trở lên.

- Đăng ký tối thiểu một sản phẩm nông sản hoặc các mặt hàng tiêu thủ công nghiệp đặc thù của địa phương để xây dựng thương hiệu và đưa lên sàn thương mại điện tử.

- 100% doanh nghiệp, hợp tác xã, trang trại, được tiếp cận chương trình hỗ trợ chuyển đổi số; các sản phẩm nông nghiệp chủ lực.

2.3. Phát triển xã hội số

- Hạ tầng mạng băng thông rộng cáp quang phủ trên 80% hộ gia đình, 100% đơn vị hành chính cấp xã.

- Phổ cập dịch vụ mạng di động 4G/5G và điện thoại di động thông minh.

- Tỷ lệ dân số có tài khoản thanh toán điện tử trên 50%.

- Tỷ lệ dân số trưởng thành có tài khoản dịch vụ công trực tuyến trên 50%.

- Tỷ lệ dân số trưởng thành có chữ ký số hoặc chữ ký điện tử cá nhân trên 30%.

- Tỷ lệ dân số trưởng thành có tài khoản định danh điện tử trên 70%.

- Tỷ lệ dân số có hồ sơ sức khỏe điện tử trên 80%.

2.4. Bảo đảm an toàn thông tin

- Bảo đảm an toàn thông tin cho các hệ thống thông tin theo mô hình 4 lớp.

- Hệ thống thông tin của cơ quan xã hoàn thành phê duyệt cấp độ an toàn hệ thống thông tin.

- Thực hiện thường xuyên giám sát an toàn thông tin; bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật; đào tạo, tập huấn, diễn tập; tuyên truyền nâng cao nhận thức; ứng cứu, khắc phục sự cố.

- Trang, cổng thông tin điện tử của xã được đánh giá an toàn thông tin và dán nhãn tín nhiệm mạng.

III. NHIỆM VỤ

1. Nhận thức số

1.1. Tuyên truyền, nâng cao nhận thức về chuyển đổi số

Tiếp tục chỉ đạo, tổ chức phổ biến, quán triệt chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước, nâng cao nhận thức của các cấp ủy Đảng, chính quyền, người dân và doanh nghiệp về sự cần thiết và tính cấp thiết của chuyển đổi số.

Gắn các mục tiêu, nhiệm vụ về chuyển đổi số với nghị quyết, chiến lược, chương trình hành động, mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh của các cấp, các ngành. Từ đó tạo sự đồng thuận cao của các cơ quan, doanh nghiệp, cán bộ, đảng viên và người dân trên địa bàn nhận thức đầy đủ và tạo sự đồng thuận cao trong thực hiện chuyển đổi số.

Tham gia các Hội nghị do huyện, tỉnh tổ chức tập huấn về chuyển đổi số.

Tăng cường tuyên truyền chuyển đổi số trên các phương tiện thông tin đại chúng như: Đài truyền thanh, Trang thông tin điện tử của xã, băng zôn, khẩu hiệu... Tuyên truyền lồng ghép qua các hội nghị ở xã, thôn các tổ chức đoàn thể, trên trang Zalo xã và Facebook. Hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số quốc gia năm 2023.

1.2. Chia sẻ sáng kiến, cách làm về chuyển đổi số

Tích cực tuyên truyền, biểu dương, khen thưởng những sáng kiến, cách làm, mô hình điển hình về chuyển đổi số của cơ quan, của doanh nghiệp, của người dân ở trên địa bàn xã để nhân rộng, khuyến khích mọi người dân tích cực tham gia thực hiện.

1.3. Kênh truyền thông “Chuyển đổi số” trên Zalo

Chỉ đạo cán bộ, công chức tham gia vào kênh truyền thông chuyển đổi số quốc gia bằng cách sử dụng Zalo và thực hiện quét mã QR để được cập nhật kịp thời thông tin mới nhất về chuyển đổi số phục vụ công tác.

2. Thẻ chế số

Căn cứ vào các văn bản chỉ đạo của cấp trên, Nghị quyết của Đảng ủy, UBND xã ban hành các văn bản hướng dẫn; các quy định; tập trung vào xây dựng Kế hoạch thực hiện chuyển đổi số năm 2023 và chỉ đạo các ngành xây dựng kế hoạch chuyển đổi số trên lĩnh vực được phân công phụ trách.

3. Hạ tầng số

Trang bị máy tính cho 100% CBCC; đảm bảo 100% máy tính được kết mạng LAN, kết nối Internet tốc độ cao, kết nối WAN; sử dụng chữ ký số; sử dụng Mạng truyền số liệu chuyên dùng của cơ quan Đảng, Nhà nước.

4. Dữ liệu số

Phát triển dữ liệu số của cơ quan trong đó ưu tiên xây dựng, sử dụng các cơ sở dữ liệu dùng chung, khai thác triệt để thông tin, dữ liệu đã có từ các cơ sở dữ liệu quốc gia.

5. Nền tảng số

Tập trung nâng cấp hệ thống cơ sở vật chất phục vụ cho cán bộ, công chức xã; phục vụ kết nối mạng LAN, WAN; Kết nối mạng truyền dữ liệu chuyên dùng của xã với Huyện và cơ quan cấp trên.

6. Nhân lực số

Bảo đảm nguồn nhân lực cho chuyển đổi số và an toàn thông tin mạng, đào tạo, nâng cao nhận thức lãnh đạo; đào tạo kỹ năng số cho CBCS; phát triển ứng dụng các nền tảng đào tạo trực tuyến.

7. An toàn thông tin mạng

- Xây dựng và triển khai kế hoạch tổ chức tuyên truyền, nâng cao nhận thức và phổ biến kiến thức, kỹ năng bảo đảm an toàn thông tin cho các cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và người dân.

- 100% số máy tính của đơn vị được cài đặt phần mềm diệt vi rút trong năm 2023. Bố trí cán bộ, công chức xã phụ trách lĩnh vực an ninh mạng.

8. Chính quyền số

Căn cứ vào những chỉ tiêu, nhiệm vụ cần thực hiện để đề ra các giải pháp, phương án thực hiện, đạt được các mục tiêu đã đề ra. Trong đó, bảo đảm khai thác triệt để hạ tầng kỹ thuật, các hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu lớn quy mô quốc gia, đồng thời bảo đảm sự kết nối giữa các hệ thống thông tin của bộ/tỉnh với các hệ thống này, bảo đảm tuân thủ Khung Kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam và Kiến trúc Chính quyền điện tử cấp tỉnh.

9. Kinh tế số

Đẩy mạnh tuyên truyền doanh nghiệp, hộ kinh doanh, sản xuất và người dân các kiến thức về chuyển đổi số, kinh tế số, từ đó nâng cao nhận thức về chuyển đổi số, phát triển kinh tế, mua bán, phân phối hàng hóa dựa trên môi trường mạng.

Các sản phẩm, dịch vụ lợi thế của xã được quảng bá, giới thiệu trên trên mạng Internet, mạng xã hội như Facebook, Zalo...

Tổ chức hướng dẫn, hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh, sản xuất và người dân có sản phẩm lợi thế đưa lên sàn thương mại điện tử postmart.vn, voso.vn và các sàn thương mại điện tử khác.

Tuyên truyền, hướng dẫn các doanh nghiệp, hộ kinh doanh và người dân trên địa bàn xã sử dụng các kênh thanh toán không dùng tiền mặt để giao dịch trực tuyến. Đưa ứng dụng các nền tảng công nghệ số để thực hiện chuyển đổi số trong quản lý, sản xuất kinh doanh.

Nhà ở, cá nhân hộ gia đình, cơ quan, tổ chức trên địa bàn xã được gắn mã địa chỉ trên nền tảng bản đồ số.

10. Xã hội số

Đẩy mạnh công tác thông tin, phổ biến, đào tạo về các dịch vụ công trực tuyến, các dịch vụ số (y tế, giáo dục...) cho lao động trên địa bàn xã.

Tuyên truyền, vận động độ tuổi từ 15 tuổi trở lên trên địa bàn xã mở tài khoản giao dịch thanh toán tại ngân hàng hoặc tổ chức được phép khác.

Chỉ đạo đài truyền thanh xã tích cực viết tin bài tuyên truyền truyền trên hệ thống truyền thanh của xã, tuyên truyền, phổ biến tại các hội nghị của thôn, sinh hoạt CLB về nội dung an toàn thông tin trên môi trường mạng.

Thực hiện việc nhập hồ sơ sức khỏe điện tử người dân trên địa bàn xã đạt 100%.

IV. GIẢI PHÁP TRIỂN KHAI

1. Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức về chuyển đổi số.

Thường xuyên tổ chức tuyên truyền, quán triệt các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về chuyển đổi số đến cán bộ, đảng viên, người dân và doanh nghiệp để nhận thức đúng về vai trò, tầm quan trọng của chuyển đổi số trong tình hình mới.

Phát huy mạnh mẽ vai trò của MTTQ, các đoàn thể chính trị - xã hội các cấp, các tổ chức xã hội trong việc giám sát, phản biện xã hội đối với công tác chuyển đổi số của địa phương. Tích cực tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên, Nhân dân tham gia quá trình chuyển đổi số, tích cực ứng dụng thành quả của cuộc Cách mạng lần thứ tư phục vụ đời sống, sản xuất, kinh doanh, gắn với nâng cao ý thức và kỹ năng tự bảo vệ dữ liệu, thông tin cá nhân trên môi trường số.

2. Tổ chức triển khai hiệu quả các chỉ thị, nghị quyết, chương trình chuyển đổi số của cấp trên về chiến lược phát triển chính quyền số, chiến lược phát triển kinh tế số, xã hội số phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

Mở rộng mạng truyền số liệu chuyên dùng, đảm bảo an toàn, an ninh thông tin cho hoạt động lãnh đạo, chỉ đạo của các cơ quan Đảng, chính quyền.

Phối hợp với viễn thông xây dựng, phát triển hạ tầng băng rộng chất lượng cao trên toàn xã. Tập trung nâng cấp mạng di động 4G; tích cực triển khai hạ tầng mạng di động 5G; phổ cập dịch vụ mạng di động 4G/5G và điện thoại di động thông minh để phục vụ quá trình chuyển đổi số.

3. Xây dựng chính quyền số

Đẩy mạnh triển khai các nghị quyết, chương trình, kế hoạch, đề án, dự án phát triển chính quyền số. Thực hiện có hiệu quả chuyển đổi số trong các cơ quan Đảng, Nhà nước, MTTQ, các đoàn thể chính trị - xã hội.

Nâng cấp, hoàn thiện trung tâm dữ liệu, mạng truyền số liệu chuyên dùng, hệ thống phần mềm dùng chung, kho dữ liệu dùng chung. Khẩn trương số hóa dữ liệu phục vụ hoạt động của các cơ quan nhà nước bảo đảm tập trung, thông suốt, đáp ứng yêu cầu điều hành của chính quyền trên môi trường số.

Rà soát, cắt giảm chi phí và thời gian cho người dân, doanh nghiệp khi thực hiện TTHC trực tuyến. Xây dựng, tạo lập dữ liệu mở phục vụ người dân, doanh nghiệp truy cập, khai thác, sử dụng, góp phần công khai, minh bạch, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, thúc đẩy phát triển các dịch vụ số.

4. Phát triển kinh tế số

Nghiên cứu xây dựng chính sách phù hợp với điều kiện của xã để đầu tư, xây dựng, thúc đẩy phát triển các doanh nghiệp thực hiện tái cấu trúc doanh nghiệp theo hướng chuyển sang hoạt động trong môi trường số. Tiếp tục cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo, có ứng dụng công nghệ số; hình thành cộng đồng doanh nghiệp số. Tích cực thu hút các doanh nghiệp số đầu tư vào địa bàn xã.

Tạo điều kiện thuận lợi thúc đẩy các doanh nghiệp và các mô hình kinh tế trên địa bàn xã triển khai nền tảng thanh toán trực tuyến, di động phục vụ người tiêu dùng.

5. Phát triển xã hội số

Thực hiện có hiệu quả các chương trình, đề án, dự án chuyển đổi số trong toàn xã. Thúc đẩy chuyển đổi số xã hội, tập trung vào chuyên đổi kỹ năng, cung cấp các dịch vụ giáo dục đại trà trực tuyến mở để phục vụ xã hội học tập. Hợp tác với các tổ chức, doanh nghiệp để đào tạo, tập huấn, nâng cao kiến thức, kỹ năng về công nghệ số và chuyển đổi số cho người dân.

Khai thác, sử dụng hiệu quả nền tảng số trong công tác quản lý xã hội tại địa phương. Lựa chọn, thí điểm phát triển xã hội số tại một đơn vị thôn, trên cơ sở đó, đánh giá, rút kinh nghiệm để nhân rộng trên địa bàn.

6. Đảm bảo nguồn lực cho chuyển đổi số

Huy động, lồng ghép nguồn lực từ các chương trình, đề án có liên quan, nguồn đầu tư của doanh nghiệp, cộng đồng và các nguồn kinh phí hợp pháp khác để thực hiện chuyển đổi số trên địa bàn. Trong đó, vận động, huy động hiệu quả hơn nữa nguồn lực xã hội hóa thông qua các chính sách khuyến khích, thu hút doanh nghiệp đầu tư phát triển chuyển đổi số.

Rà soát, củng cố, kiện toàn, tăng cường đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao năng lực, chất lượng đội ngũ cán bộ, công để đáp ứng được yêu cầu tham mưu và triển khai thực hiện chuyển đổi số trên địa bàn xã.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch này bao gồm: Ngân sách nhà nước; nguồn đầu tư hỗ trợ của doanh nghiệp, tư nhân, cộng đồng và các nguồn kinh phí hợp pháp khác. Ưu tiên kinh phí từ ngân sách nhà nước để phục vụ các hoạt động hỗ trợ chuyển đổi nhận thức, kiến tạo thể chế, phát triển hạ tầng số, phát triển nền tảng số, tạo lập niềm tin, bảo đảm an toàn an ninh mạng.

2. Huy động các nguồn đầu tư của doanh nghiệp, cộng đồng và các nguồn kinh phí hợp pháp khác thông qua các chính sách khuyến khích, thu hút doanh nghiệp công nghệ số đầu tư phát triển chuyển đổi số.

3. Đối với các nhiệm vụ chuyển đổi số của doanh nghiệp, kinh phí triển khai là của doanh nghiệp.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Chỉ đạo chuyển đổi số xã

Chỉ đạo, đôn đốc, điều phối chung việc triển khai thực hiện chương trình và các hoạt động chuyển đổi số trên địa bàn xã.

- Tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch, theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, tổng hợp tình hình triển khai các nhiệm vụ theo kế hoạch định kỳ trước ngày 10/12 hàng năm báo cáo Chủ tịch UBND xã.

- Triển khai đẩy mạnh thu hút và sử dụng hiệu quả các nguồn lực cho hoạt động nghiên cứu, ứng dụng, đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo, chuyển giao công nghệ.

- Tham mưu cho UBND xã đề xuất các nhu cầu triển khai các ứng dụng, nền tảng số phục vụ hoạt động quản lý, chỉ đạo và phục vụ lợi ích của nhân dân trên địa bàn xã. Phối hợp với các đơn vị triển khai thực hiện khảo sát, cung cấp số liệu phục vụ quá trình chuyển đổi số; Phối hợp đánh giá kết quả triển khai chuyển đổi số của xã; Bố trí các nguồn lực cần thiết để tiếp tục duy trì, vận hành, phát triển mô hình xã thông minh sau khi hoàn thành chuyển đổi số.

- Huy động sự tham gia của toàn bộ hệ thống chính trị và người dân trong quá trình xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện các hoạt động của kế hoạch.

2. Công chức Tài chính - Kế toán:

- Tham mưu cho UBND xã cân đối, bố trí vốn đầu tư công phù hợp với khả năng cân đối ngân sách của xã để thực hiện các dự án đầu tư xây dựng chính quyền số do cơ quan nhà nước thực hiện đầu tư theo quy định pháp luật.

- Hướng dẫn việc quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí theo quy định của pháp luật. Triển khai các nhiệm vụ, giải pháp được phân công trong Kế hoạch này.

3. Công chức Văn hóa - Xã hội:

- Tham mưu cho lãnh đạo UBND xã phối hợp các doanh nghiệp viễn thông trên địa bàn đẩy mạnh phát triển hạ tầng viễn thông, cung cấp dịch vụ số cho các cơ quan nhà nước, người dân, doanh nghiệp trên địa bàn đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số của xã.

- Xây dựng chuyên mục tuyên truyền, phổ biến về chuyển đổi số. Chia sẻ, phổ biến câu chuyện thành công, tôn vinh gương điển hình về chuyển đổi số trên Trang thông tin điện tử xã; Đài truyền thanh xã.

- Số hóa các quy trình sản xuất chương trình phát thanh. Đầu tư trang thiết bị công nghệ số tiên tiến phục vụ sản xuất chương trình, truyền dẫn, phát sóng.

- Tích cực, chủ động tuyên truyền thay đổi nhận thức, thói quen làm việc và nâng cao kiến thức, kỹ năng số cho cán bộ, công chức để tiếp cận và ứng dụng công nghệ số trong mô hình mới; tuyên truyền, phổ biến đến người dân trong địa phương hiểu được ý nghĩa của việc triển khai mô hình xây dựng xã chuyển đổi số.

4. Công chức văn phòng - thống kê UBND xã:

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan đẩy nhanh việc số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính đảm bảo việc kết nối, chia sẻ dữ liệu trong giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử; triển khai các nhiệm vụ đẩy mạnh chuyển đổi số phục vụ công tác báo cáo, chỉ đạo, điều hành cho lãnh đạo xã.

- Tham mưu UBND xã ban hành Kế hoạch thúc đẩy người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4.

- Tham mưu cho UBND xã thực hiện phần mềm quản lý cán bộ, công chức, viên chức ... và phần mềm khen thưởng.

- Tham mưu cho UBND xã phát động phong trào thi đua chuyển đổi số trong toàn xã. Lựa chọn, đề xuất UBND xã xem xét khen thưởng cho các điển hình tiên tiến về chuyển đổi số.

5. Trạm y tế xã:

- Kết nối và bảo đảm hoạt động hiệu quả hệ thống thông tin quản lý khám chữa bệnh và thanh toán y tế qua mạng điện tử; hệ thống.

- Đưa vào ứng dụng đồng bộ có hiệu quả hệ thống hồ sơ sức khỏe cá nhân, bệnh án điện tử.

6. Công chức Địa chính - Xây dựng

Tham mưu UBND xã ban hành Kế hoạch chuyển đổi số Nông nghiệp giai đoạn 2022 - 2025 và hàng năm; thực hiện các nhiệm vụ được phân công.

7. Công an xã

- Triển khai kết nối, sử dụng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với các Cơ sở dữ liệu chuyên ngành phục vụ giải quyết thủ tục hành chính và cung cấp dịch vụ công trực tuyến; phục vụ phát triển kinh tế - xã hội; phục vụ công dân số; hoàn thiện hệ sinh thái phục vụ kết nối, khai thác, bổ sung làm giàu dữ liệu dân cư và phục vụ công tác chỉ đạo điều hành của lãnh đạo các cấp.

- Tham mưu lắp đặt, nâng cấp hệ thống Camera giám sát an ninh trật tự trên địa bàn xã.

8. MTTQ và các đoàn thể xã

- Xây dựng kế hoạch tuyên truyền sâu rộng về nội dung kế hoạch và các văn bản liên quan đến cán bộ, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên, người lao động và nhân dân.

- Phối hợp UBND xã thiết lập mạng lưới công nghệ số cộng đồng hỗ trợ triển khai chính quyền số, kinh tế số và xã hội số đến tận hội viên, đoàn viên và nhân dân.

9. Các doanh nghiệp trên địa bàn xã

- Xây dựng và triển khai kế hoạch chuyển đổi số trong doanh nghiệp, chuyển đổi sang cung cấp sản phẩm, dịch vụ trên các nền tảng số, sản xuất thông minh qua việc tái tư duy hướng kinh doanh, tái đánh giá chuỗi giá trị, tái kết nối với khách hàng và từng bước thực hiện tái cấu trúc doanh nghiệp, nâng cao năng lực nội tại của doanh nghiệp; khai thác tối đa các nguồn lực khác để tăng cường đầu tư cho các hoạt động chuyển đổi số.

Trên đây là Kế hoạch Chuyển đổi số xã Hà Thanh năm 2023, yêu cầu Công chức chuyên môn, các tổ chức liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- UBND huyện Tứ Kỳ;
- BTV Đảng Ủy - TT HĐND;
- Lãnh đạo UBND; TT MTTQ xã;
- Thành viên BCĐ CDS, Tổ CNS;
- Lưu: Vp.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Phạm Xuân Thúc

